

Số: TVHN-140/DBQG

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

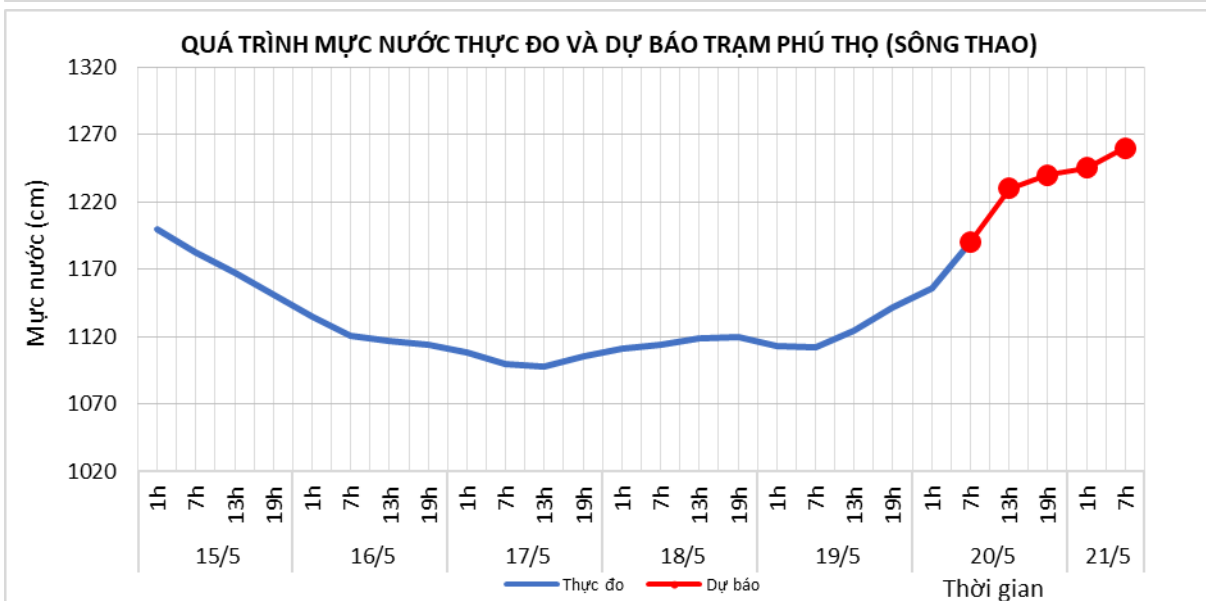
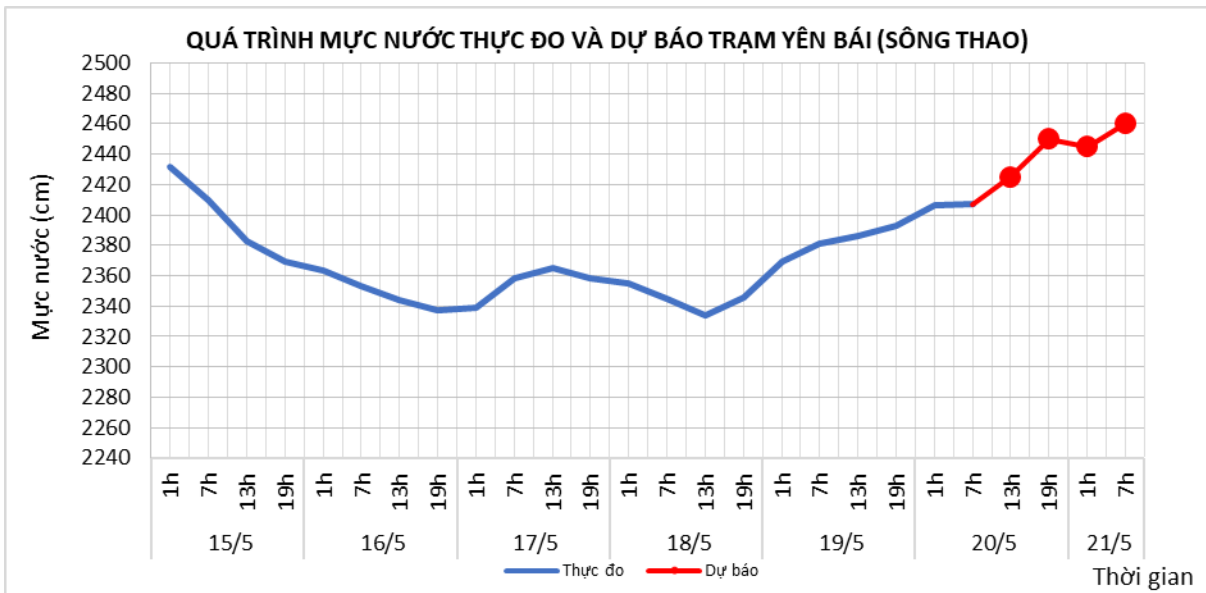
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục lên.



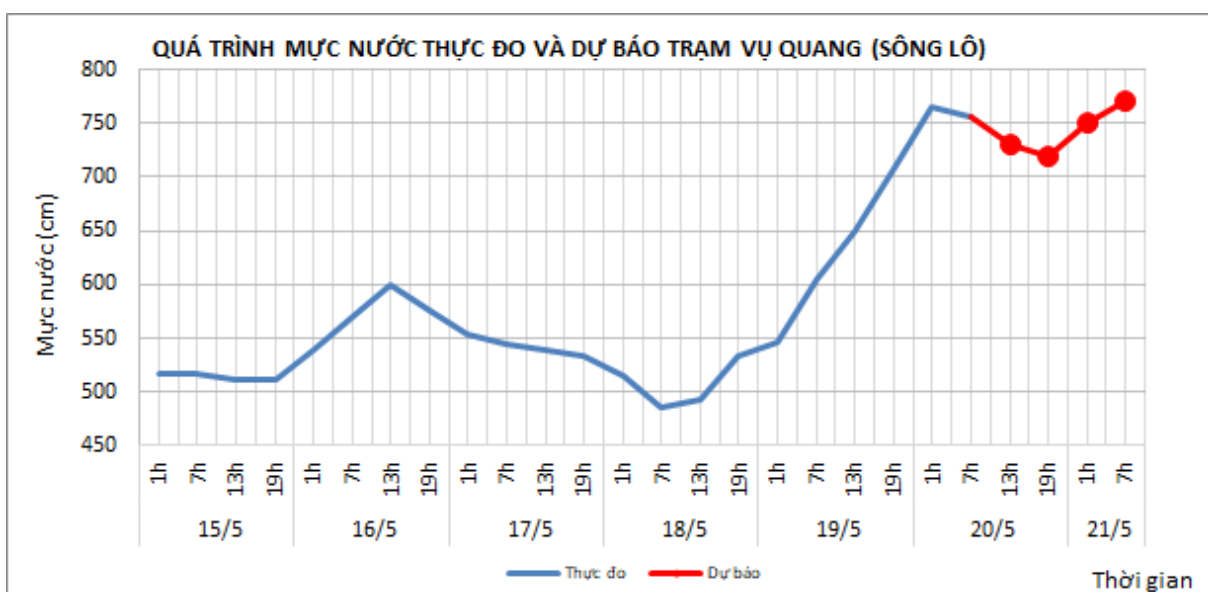
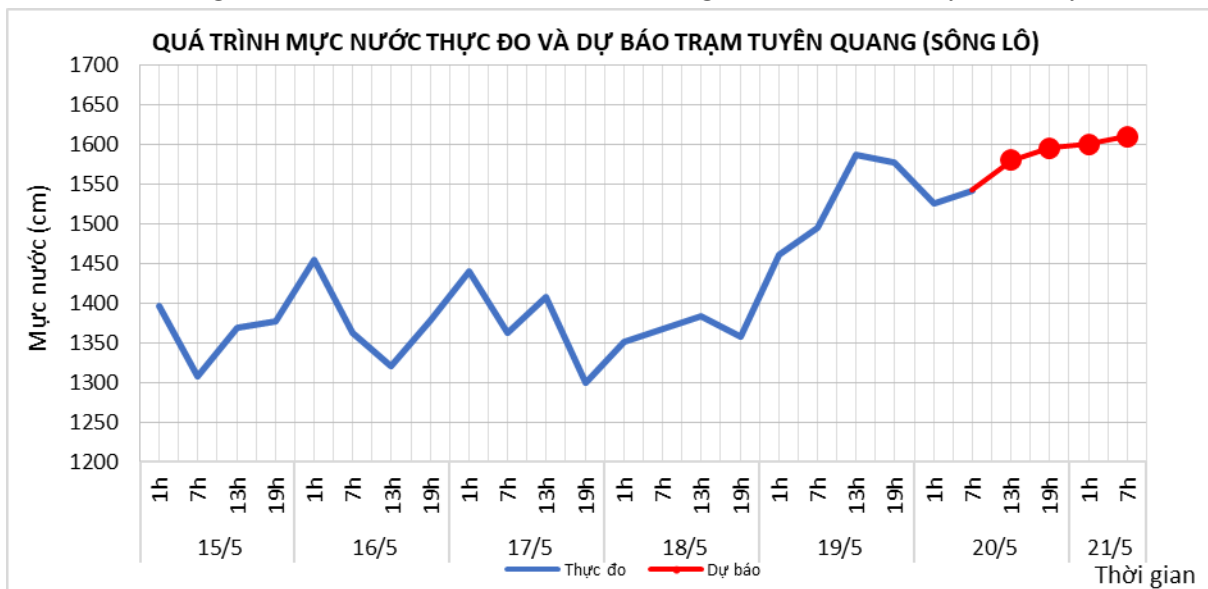
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động với xu thế lên do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện và mưa tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động theo xu thế tăng do mưa trên lưu vực và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



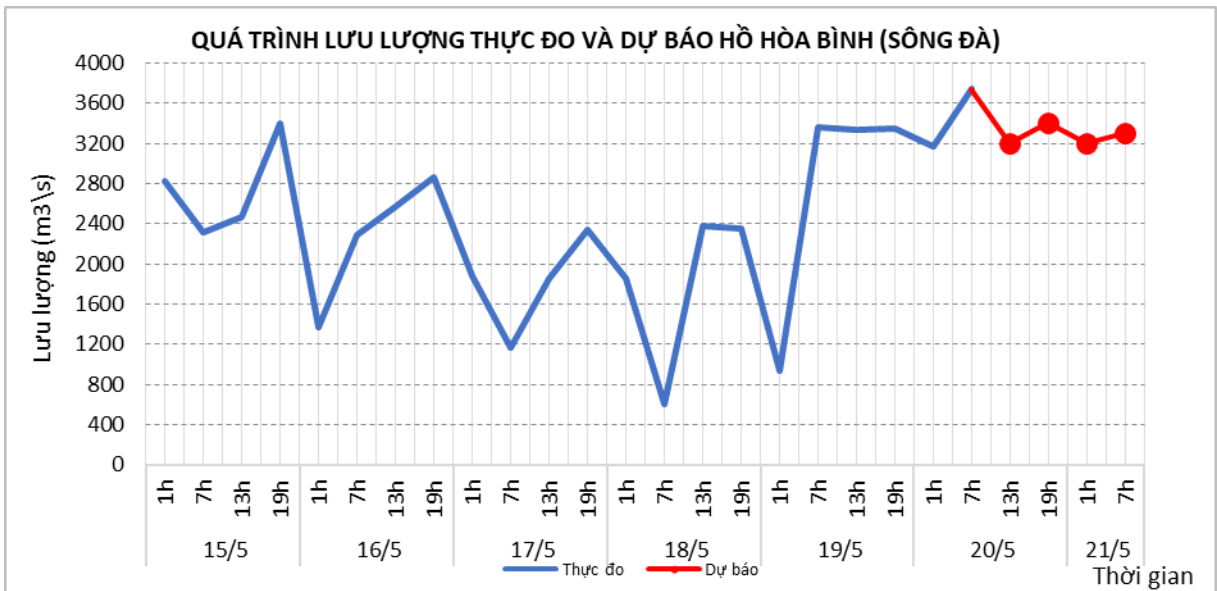
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



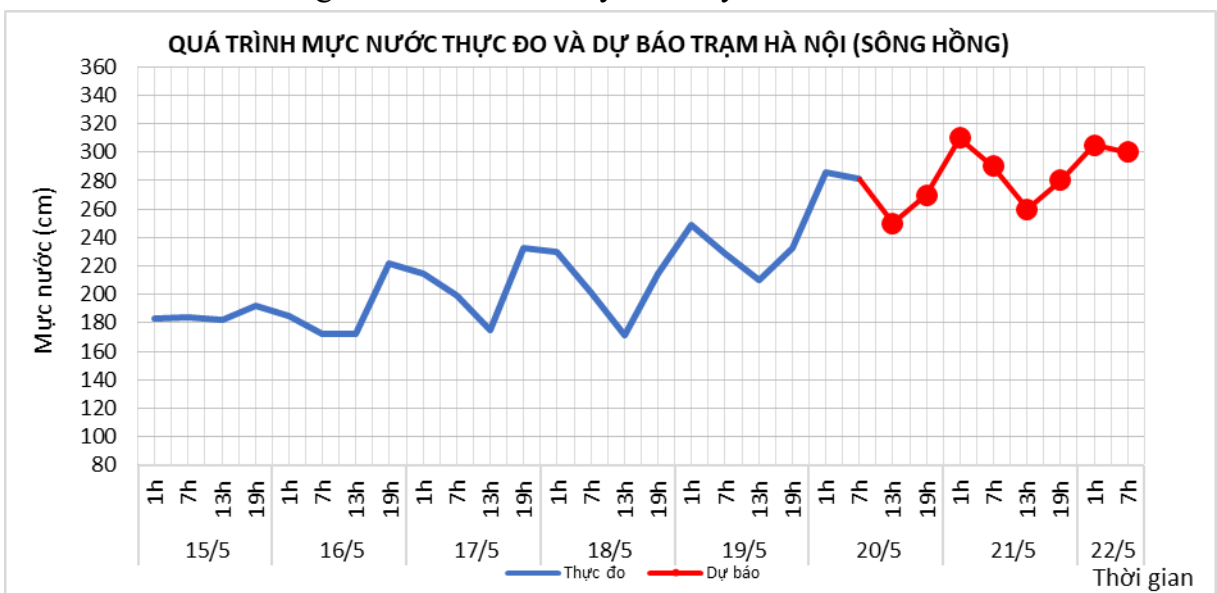
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội tiếp tục dao động theo thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Lưu vực sông Thái Bình

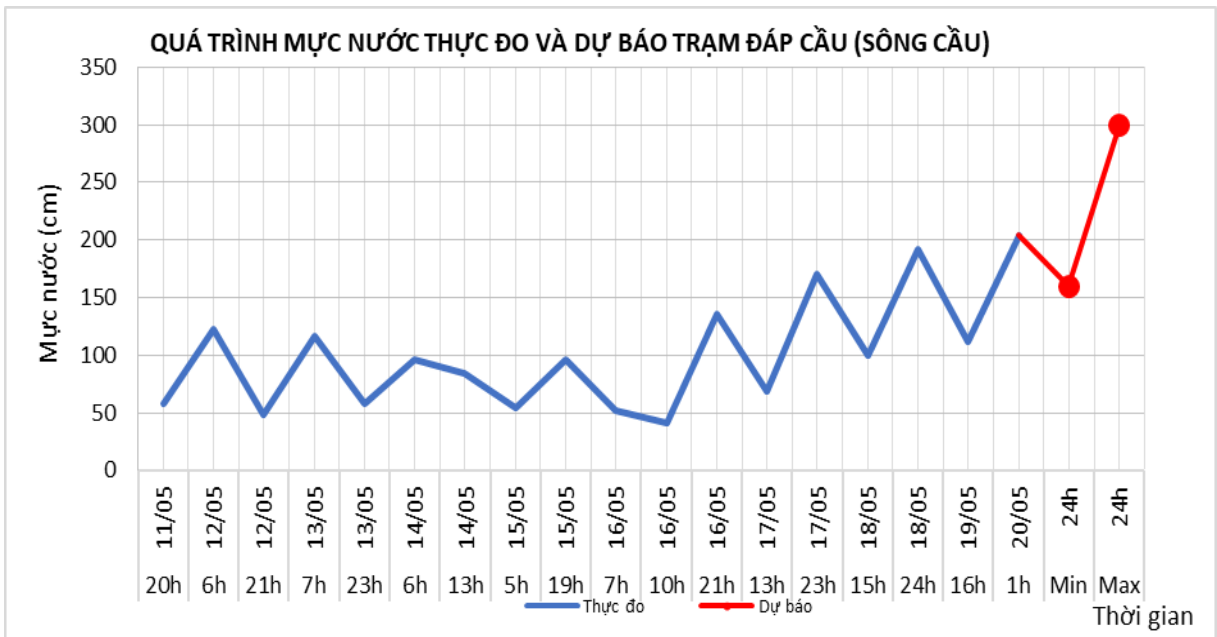
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu sẽ lên do có mưa trên lưu vực.



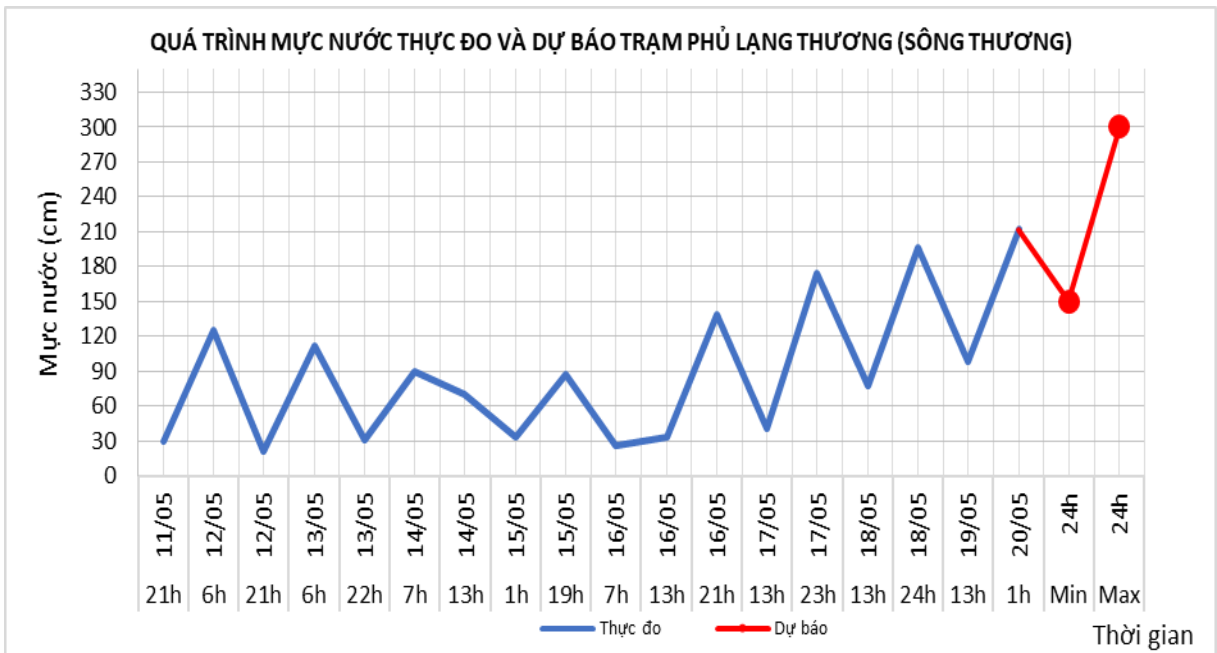
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ lên do có mưa trên lưu vực.



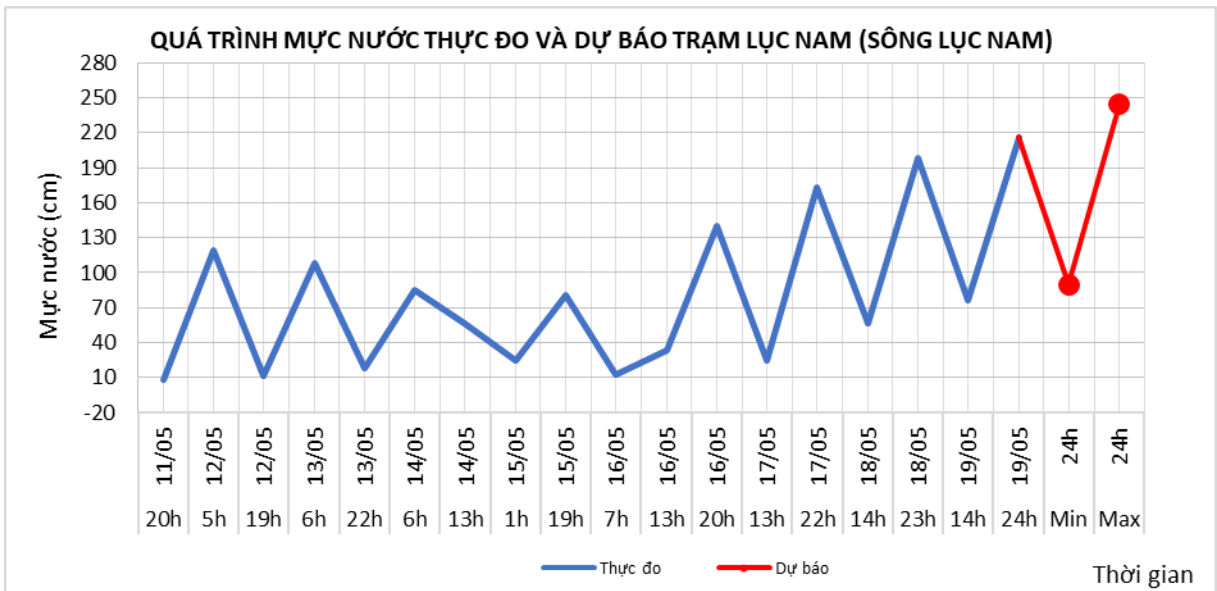
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



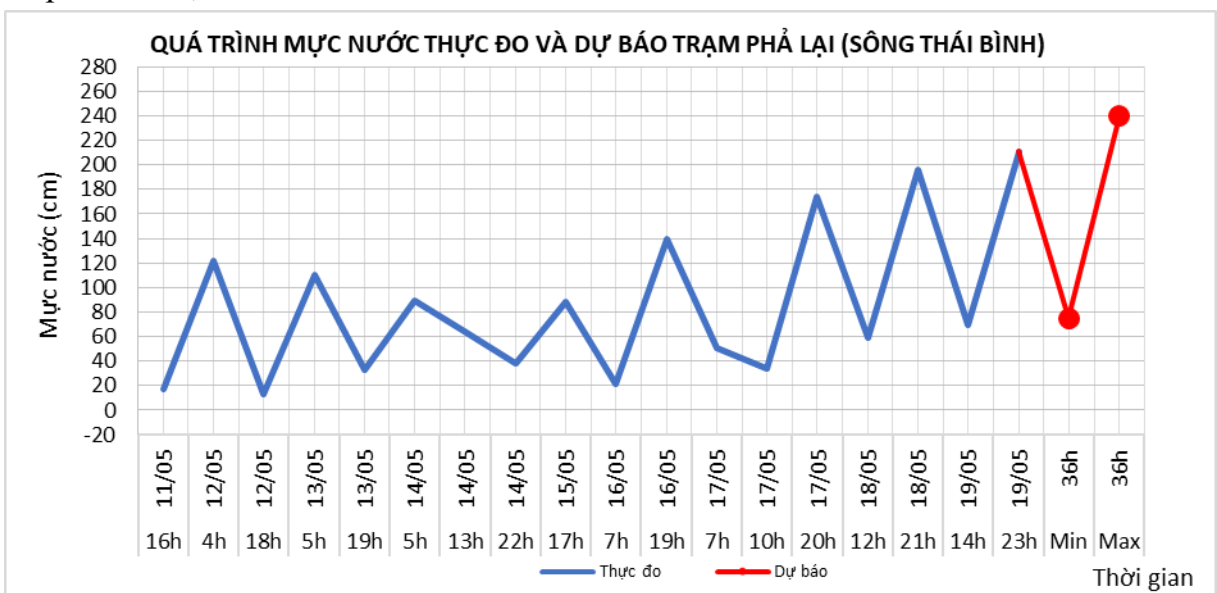
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều xu thế lên. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,40m; thấp nhất là 0,75m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

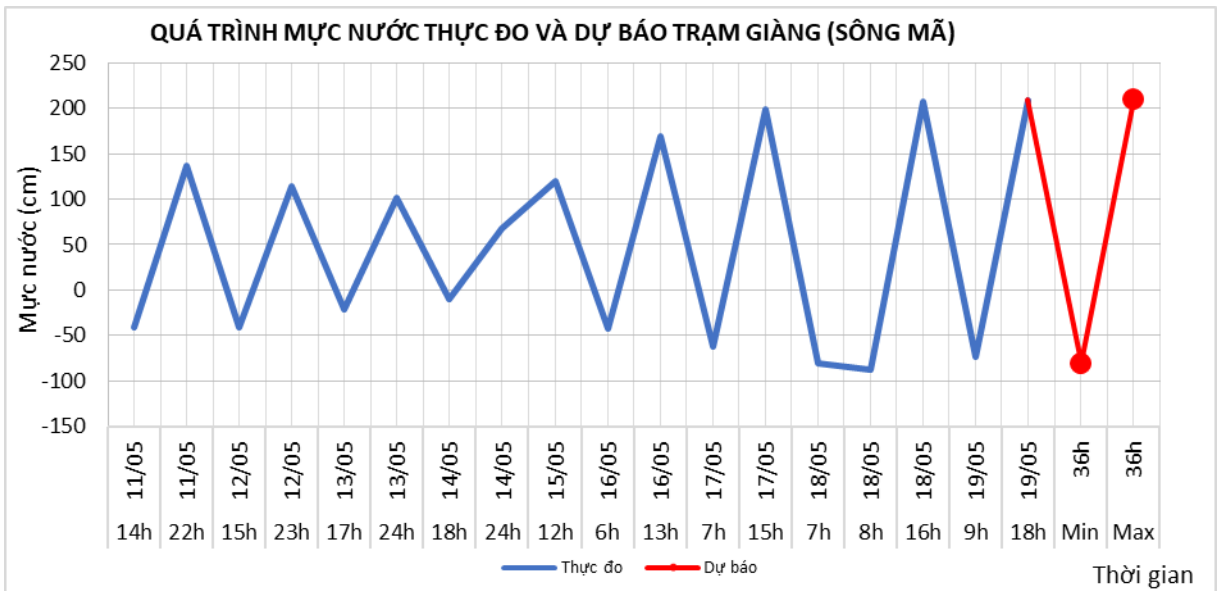
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



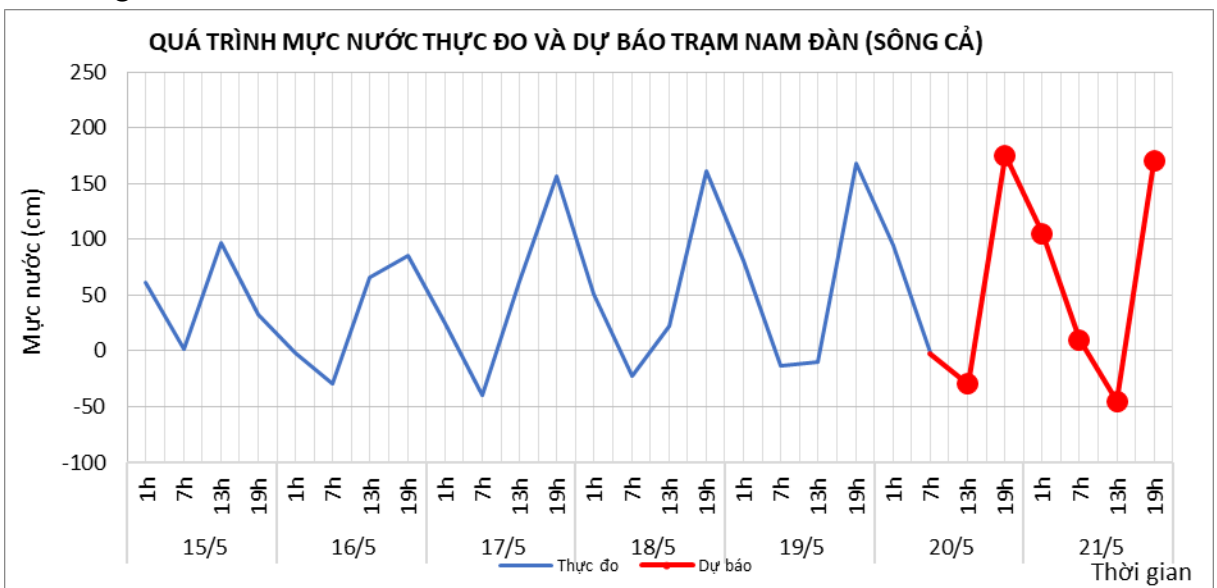
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



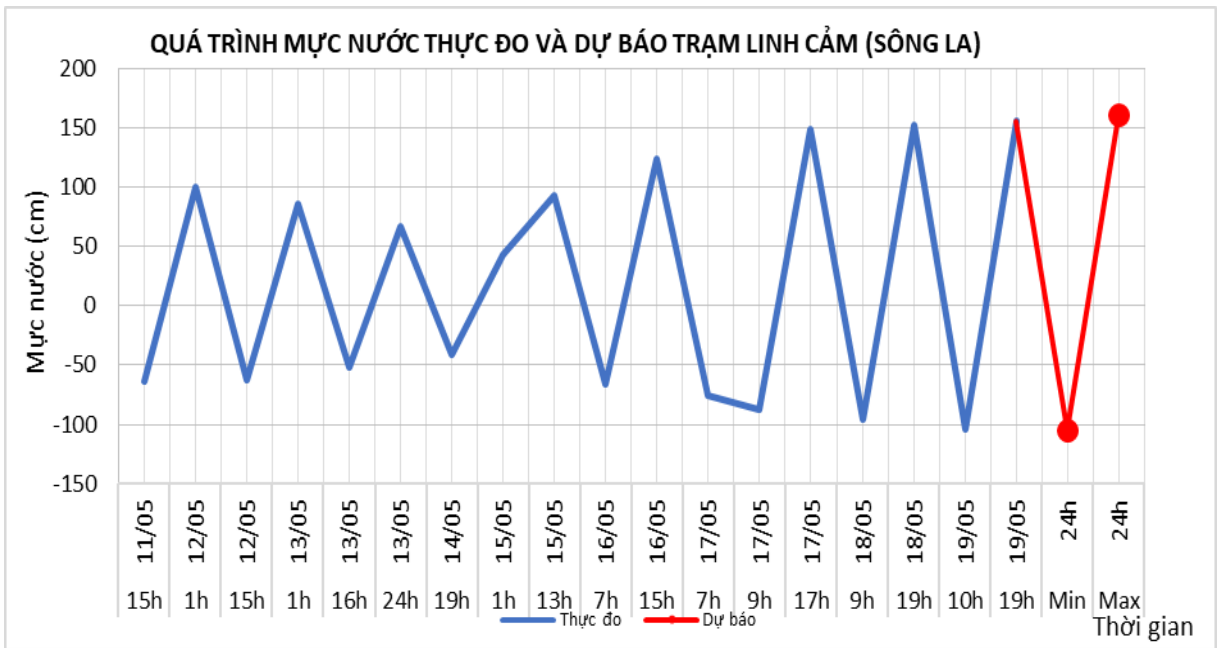
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



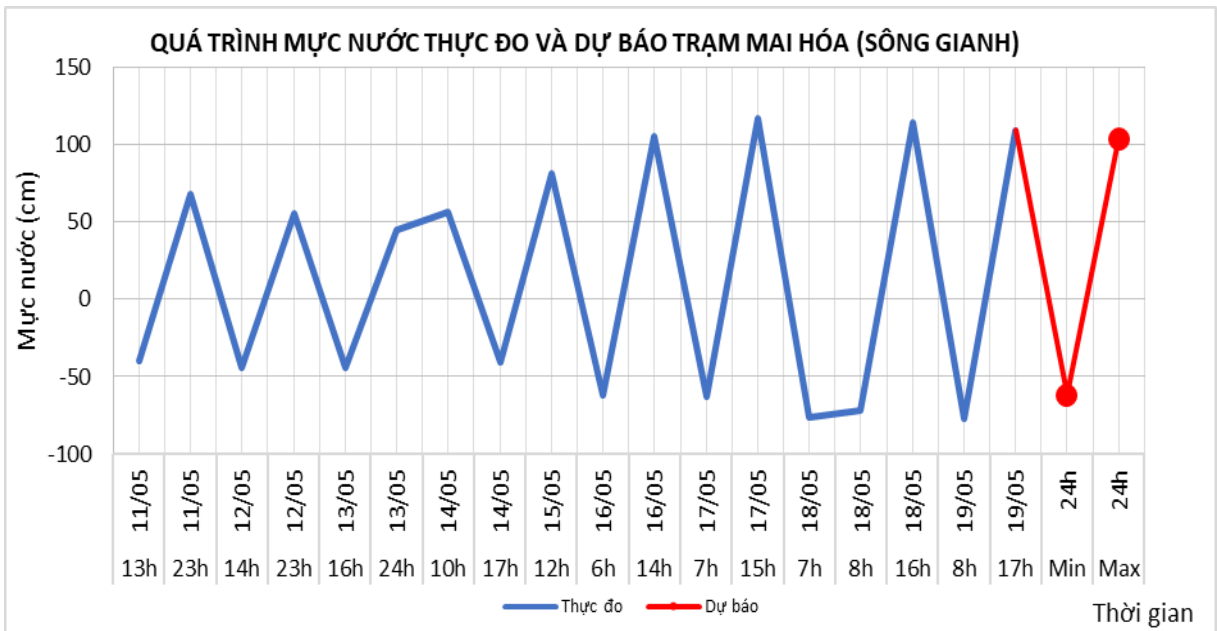
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



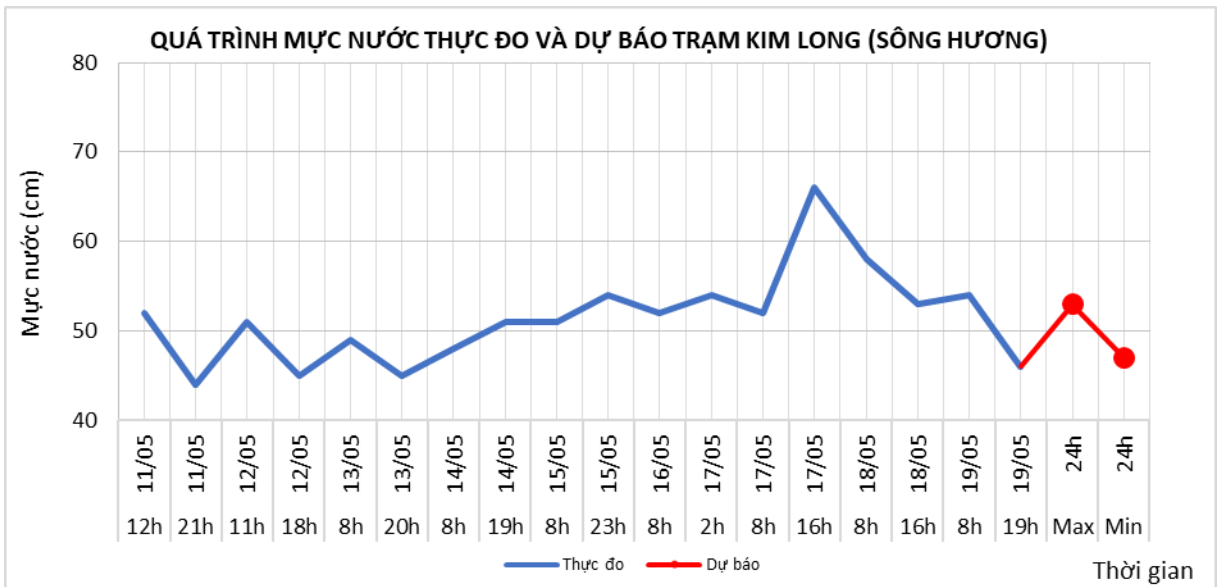
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương có dao động.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

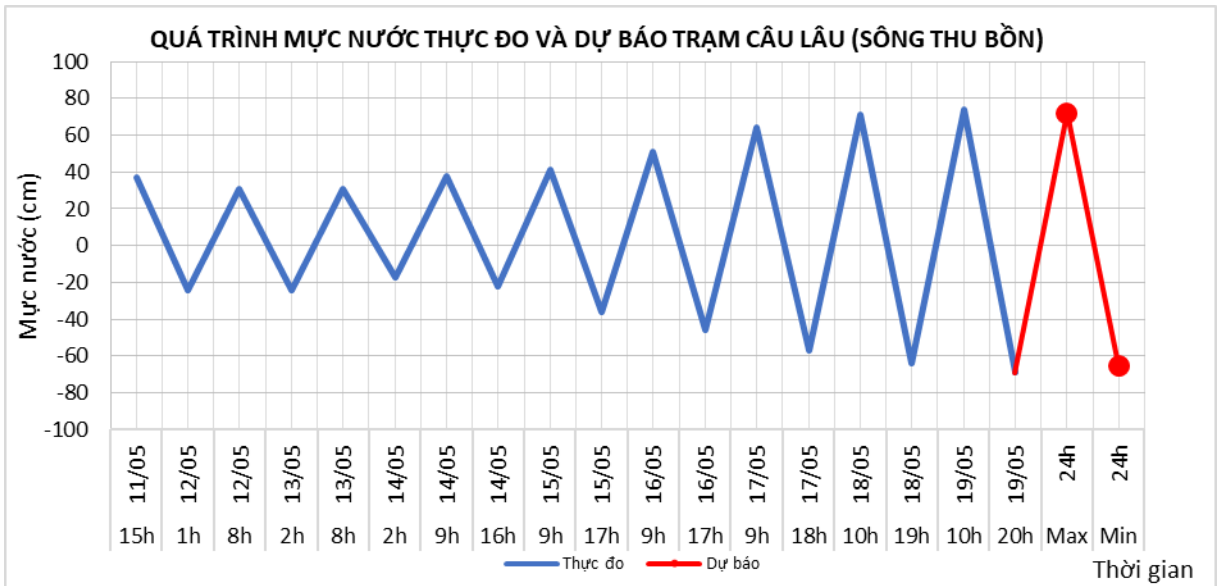
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



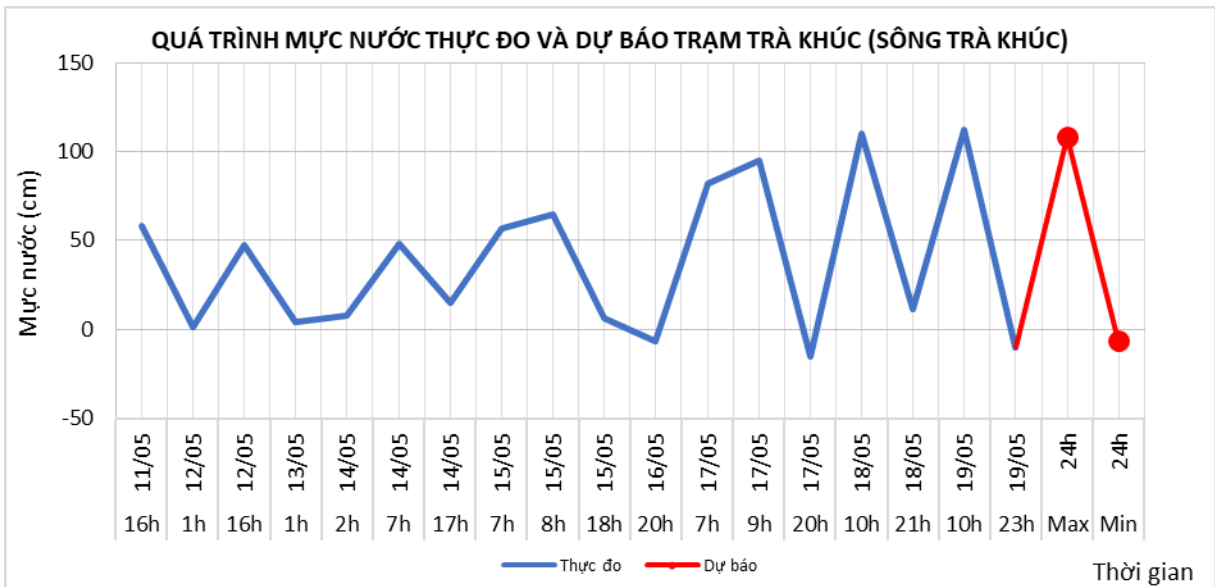
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



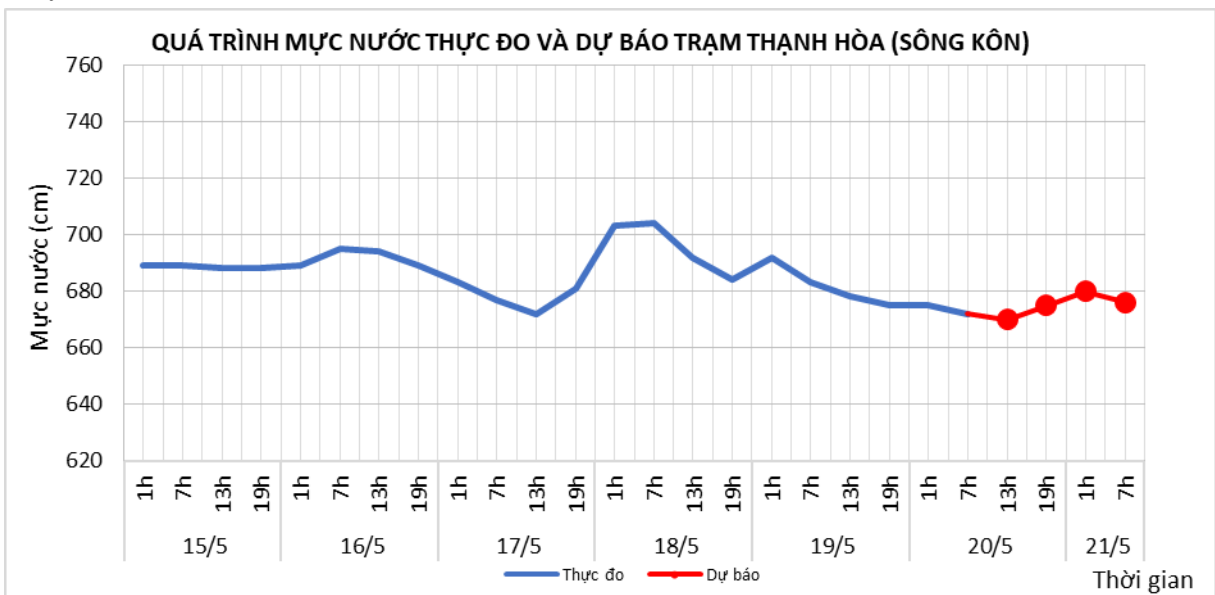
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



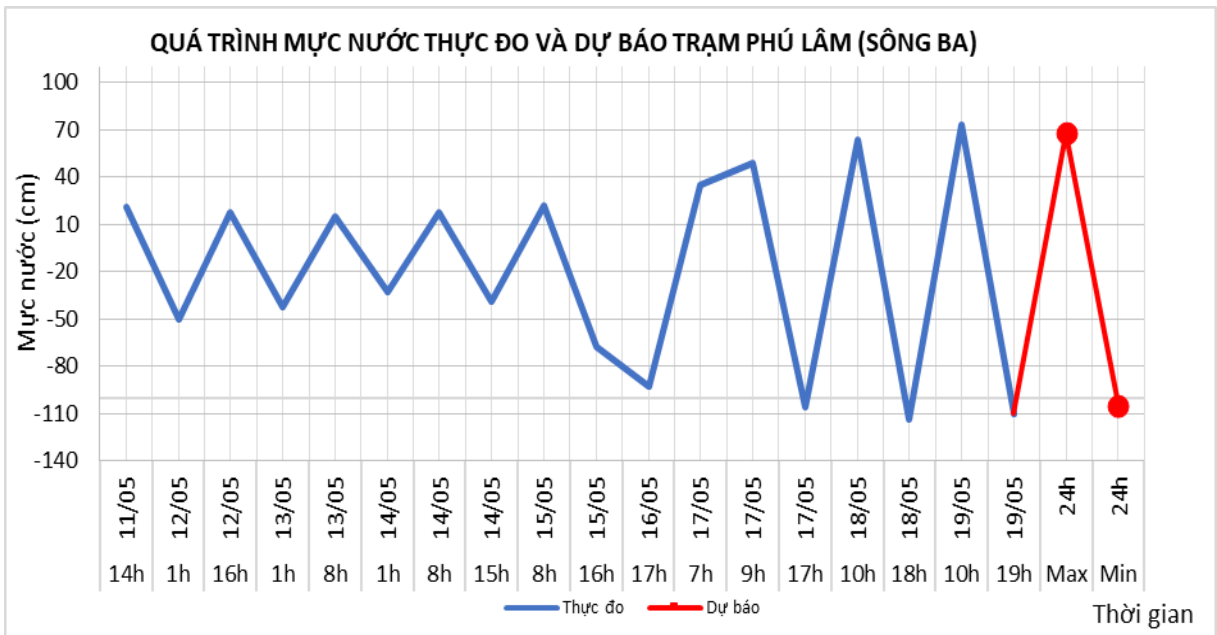
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

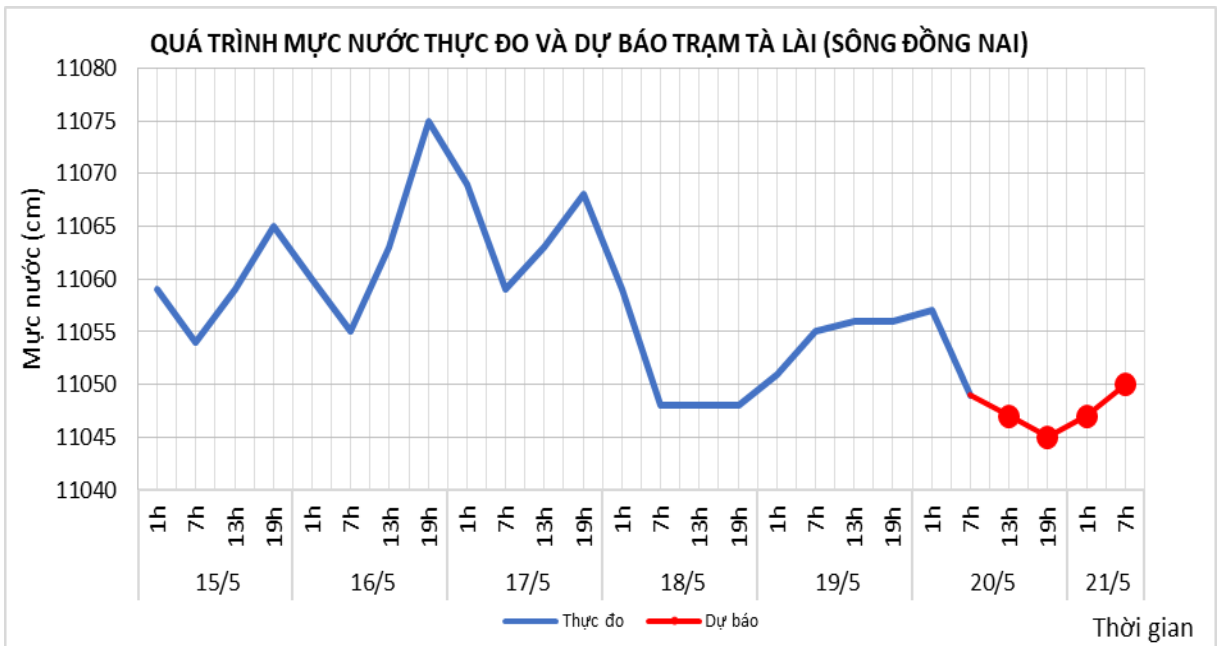
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động theo điều tiết của thủy điện

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động theo điều tiết của thủy điện.



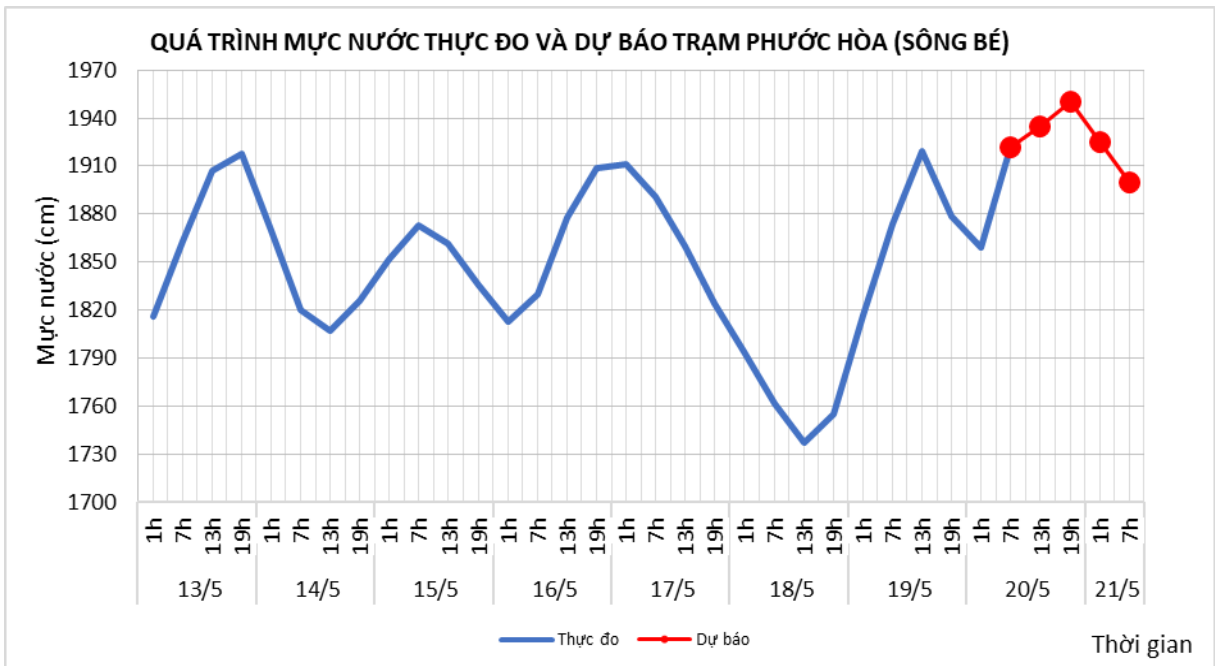
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện.



6. Lưu vực sông Mê Công

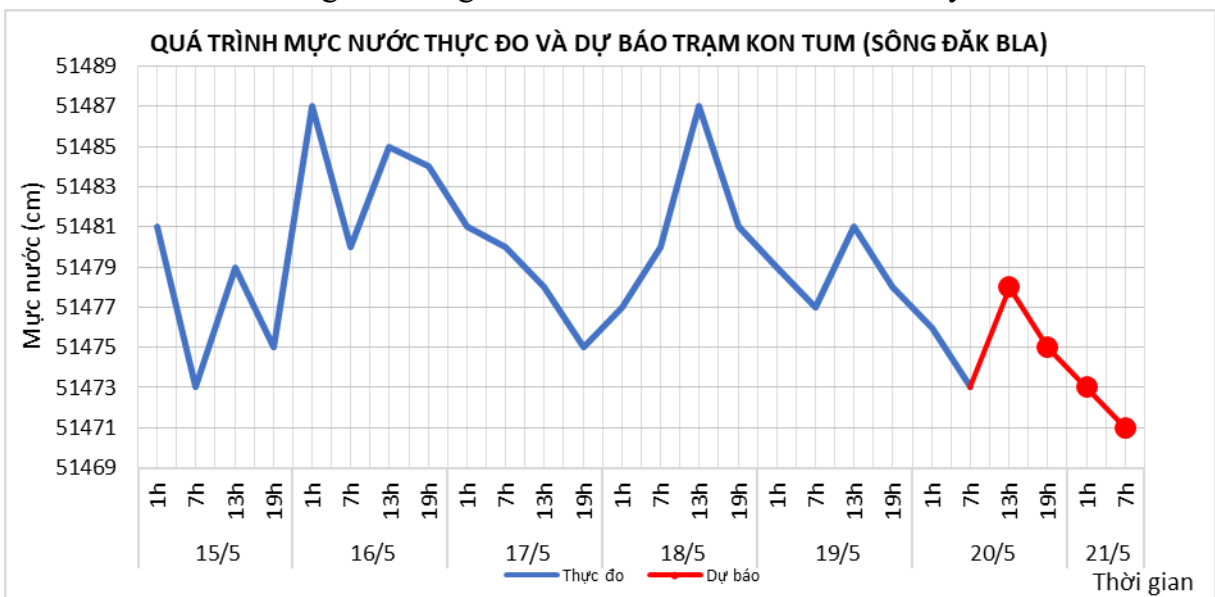
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



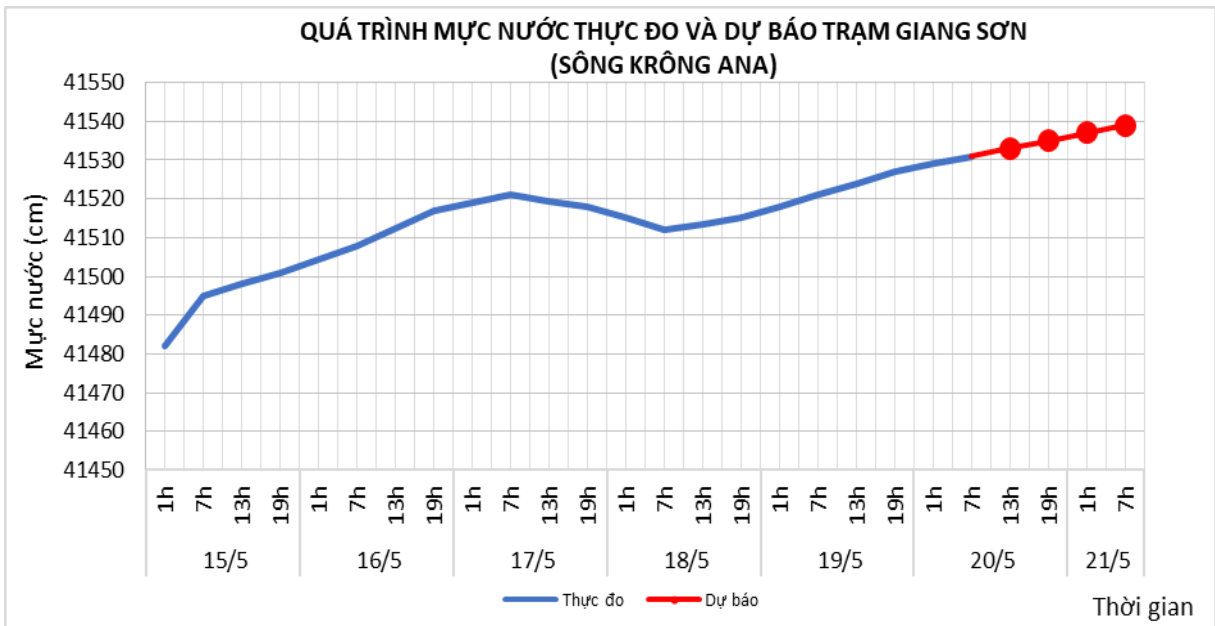
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế lên chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



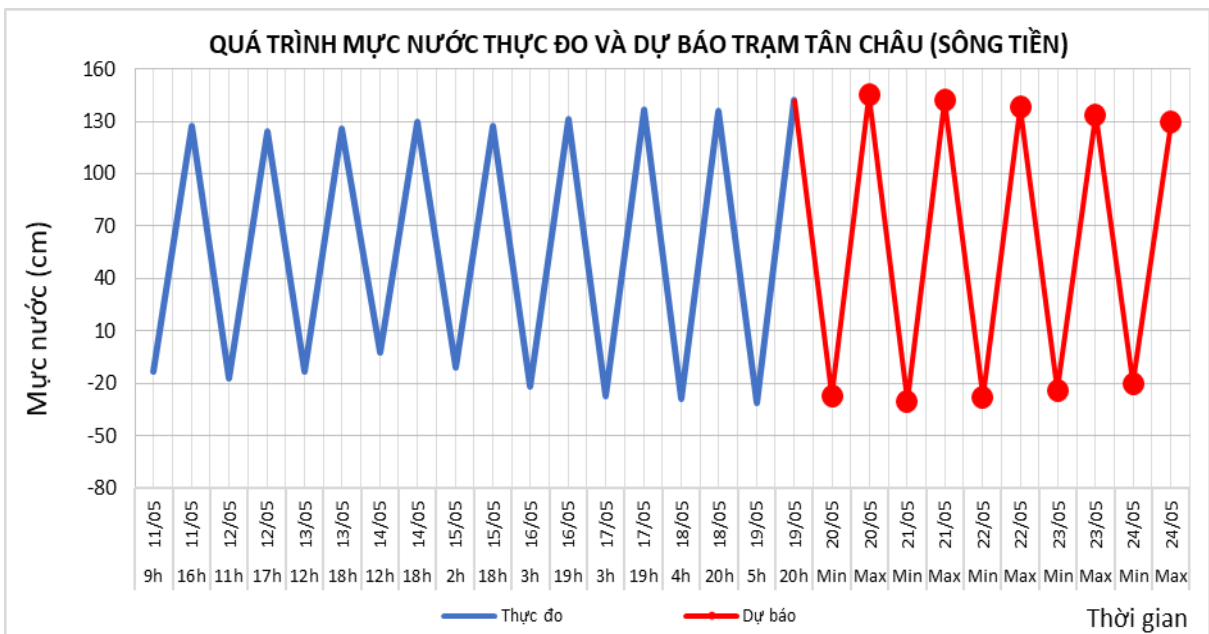
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

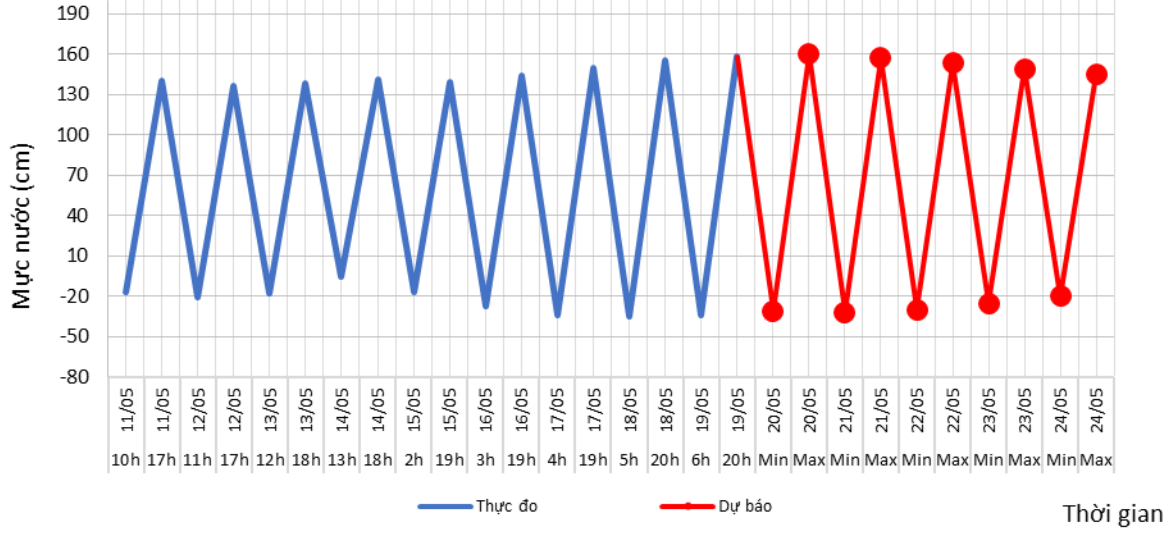
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 19/5 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,42m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,58m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 24/5, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,30m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,45m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-19/05	19h-19/05	1h-20/05	7h-20/05	13h-20/05		19h-20/05		1h-21/05		7h-21/05		13h-21/05		19h-21/05		1h-22/05		7h-22/05	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3341	3345	3174	3738	3200	↓	3400	↑	3200	↓	3300	↑								
Thao	Yên Bái	2386	2393	2406	2407	2425	↑	2450	↑	2445	↓	2460	↑								
Thao	Phú Thọ	1124	1142	1156	1190	1230	↑	1240	↑	1245	↑	1260	↑								
Lô	Tuyên Quang	1586	1577	1525	1542	1580	↑	1595	↑	1600	↑	1610	↑								
Lô	Vụ Quang	650	708	765	756	730	↓	720	↓	750	↑	770	↑								
Hồng	Hà Nội	210	233	286	281	250	↓	270	↑	310	↑	290	↓	260	↓	280	↑	305	↑	300	↓
Cả	Nam Đàn	-10	168	95	-2	-30	↓	175	↑	105	↓	10	↓	-45	↓	170	↑				
Kôn	Thanh Hòa	678	675	675	672	670	↓	675	↑	680	↑	676	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11056	11056	11057	11049	11047	↓	11045	↓	11047	↑	11050	↑								
Bé	Phước Hòa	1919	1879	1859	1922	1935	↑	1950	↑	1925	↓	1900	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51481	51478	51476	51473	51478	↑	51475	↓	51473	↓	51471	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41524	41527	41529	41531	41533	↑	41535	↑	41537	↑	41539	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	204	↑	112	↑	300	↑	160	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	212	↑	99	↑	300	↑	150	↑
Lục Nam	Lục Nam	216	↑	76	↑	245	↑	90	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	211	↑	70	↑	240	↑	75	↑
Mã	Giàng (**)	209	↑	-74	↑	210	↑	-80	↓
La	Linh Cảm	155	↑	-104	↓	160	↑	-105	↓
Gianh	Mai Hóa	109	↓	-77	↓	103	↓	-62	↑
Hương	Kim Long	54	↓	46	↓	53	↓	47	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	74	↑	-69	↓	72	↓	-65	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	112	↑	-10	↓	108	↓	-7	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	73	↑	-110	↑	68	↓	-105	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		19/05	20/05	21/05	22/05	23/05	24/05	19/05	20/05	21/05	22/05	23/05	24/05												
Sông Tiền	Tân Châu	142	↑	145	↑	142	↓	138	↓	134	↓	130	↓	-31	↓	-27	↑	-30	↓	-28	↑	-24	↑	-20	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	158	↑	160	↑	157	↓	153	↓	149	↓	145	↓	-34	↓	-31	↑	-32	↓	-30	↑	-25	↑	-20	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 21/05

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiên Dũng